

Bản án số: 11/2018/HS-PT

Ngày: 25/12/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Tồn

Ông Vũ Thanh Liêm

Ông Trần Quốc Cường

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Quách Đức Dũng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 364/TLPT-HS ngày 20 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: Hồ Văn T về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

1. Bị cáo kháng cáo:

Hồ Văn T, sinh năm 1991, tại huyện B, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 3, xã Trà Đốc, huyện B, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: lớp 05/12; dân tộc: Ca dong; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1944 và bà Hồ Thị X, sinh năm 1946; vợ là Hồ Thị N, sinh năm 1993; có 05 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Những người tham gia tố tụng khác:

2.1 Người bào chữa của bị cáo Hồ Văn T theo yêu cầu của bị cáo:

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T: Ông Lương Đình N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2.2 Người bị hại:

Ông Hồ Văn V, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2.4 Người làm chứng:

1. Bà Hồ Thị T, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

2. Bà Hồ Thị N, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn 3, xã Trà Đốc, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Hồ Văn U, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 16-11-2017, Hồ Văn T đi từ trang trại của mình ở thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam đến nhà anh Hồ Văn U (sinh năm 1988, trú cùng thôn - là anh em cột chèo với T) chơi. Khi T đi đến gần bên hông nhà anh út thì gặp anh Hồ Văn V (sinh năm 1986, trú thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam - là anh vợ của T) đang ngồi bên hiên nhà anh U. Anh V cho rằng giữa T và vợ của mình có quan hệ tình cảm yêu đương nên anh V chửi bới T và dùng đá ném vào xe máy của T để ở gần đó, sau đó hai bên có lời qua tiếng lại. V chửi T và xông lại dùng tay đánh vào môi của T gây chảy máu.

Sau khi bị anh V đánh, T chạy về trang trại của T (thời gian chạy đi, chạy về khoảng 40 phút) lấy con dao dài 35,5 cm, lưỡi dao bằng sắt có mũi nhọn dài 22,5cm, cán dao bằng sắt có bọc nhựa cứng màu đen bên ngoài hình trụ tròn dài 13 cm quay lại gặp anh V nói “Mi còn đánh ta nữa ta đâm mi luôn”; anh V nghe vậy liền xông lại phía T, T dùng dao đâm vào bụng của V 01 cái thì anh V lùi lại; sau đó anh V tiếp tục xông tới thì bị T đâm liên tiếp 02 nhát vào vùng bụng; anh V khụy xuống đất thì T tiếp tục dùng dao đâm 02 nhát vào đùi phải của anh V và nói “Mi thấy chưa, ta nói rồi mà mi không nghe”. Thấy V không trả lời, T đi về lại trang trại của mình, còn con dao T để ở gốc cây cách nhà T khoảng 30 mét rồi đi vào ngủ. Sau khi T bỏ đi, anh V được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh

viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam.

* Tại Bản giám định thương tích số 359/GĐTT.17 ngày 28-12-2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận các thương tích của Hồ Văn V như sau: Vùng ngực, tương ứng cung trước các xương sườn V, VI, VII bên trái có vết rách da, cơ và vết mổ đã lành để lại sẹo lồi dài 9,5cm, rộng 0,2cm. vết thương do vật sắc cạnh gây nên; vùng bụng, cách trên rốn 10cm, sát đường giữa về bên phải có vết rách da, cơ đã lành để lại sẹo lồi dài 4cm, rộng 0,2cm. vết thương do vật sắc cạnh gây nên; vùng bụng, dọc đường giữa, cách trên rốn 6cm có vết mổ đã lành để lại sẹo lồi dài 8cm, rộng 0,3cm; vùng ngực, tương ứng cung trước khoang gian sườn VI, VII trên đường trung đòn phải có vết rách da, cơ và vết mô hình vòng cung đã lành để lại sẹo lồi dài 6,2cm, rộng 0,2cm. vết thương do vật sắc cạnh gây nên; vùng ngực, tương ứng cung bên khoang gian sườn IX, X trên đường nách giữa bên phải có vết rách da, cơ và đặt dẫn lưu đã lành để lại sẹo lồi dài 6,2cm, rộng trung bình 0,3cm (vết mổ dẫn lưu rộng 0,5cm). vết thương do vật sắc cạnh gây nên; vùng ngực, tương ứng khoang gian sườn V, VI trên đường nách trước bên trái có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 1,3cm, rộng 0,5cm; vùng hông bên phải có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 1 cm, rộng 0,4cm; mặt trước đoạn 1/3 giữa đùi phải có vết rách da và cơ đã lành để lại sẹo lồi dài 3,5cm, rộng 0,5cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên; mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải có vết rách da và cơ đã lành sẹo dài 3,5 cm, rộng 0,2 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên các vết thương thấu ngực - bụng gây thủng gan hạ phân thùy II, III và hạ phân thùy VII, rách gần lìa túi mật ngang túi Hartman, thủng dạ dày ngang qua môn vị, thủng cơ hoành bên phải, thủng màng phổi, tràn dịch màng phổi hai bên đã được phẫu thuật khâu gan cầm máu, cắt túi mật và thắt ống túi mật, khâu lỗ thủng dạ dày, khâu phục hồi cơ hoành và đặt dẫn lưu khoan màng phổi hai bên, dẫn lưu gần gan; các vết thương vùng đùi phải gây đứt gân, cơ tứ đầu đùi và bao gân đã được phẫu thuật khâu phục hồi tạm ổn. Tỷ lệ thương tích của Hồ Văn V là 73%.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Hồ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 11-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 07 (Bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 05/02/2018).

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/10/2018, bị cáo Hồ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, thừa nhận tội danh “Giết người” mà án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa cho rằng bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tuy nhiên bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là phù hợp, không nặng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, điểm, khoản, điều luật mà án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Tuy nhiên cho rằng mức án sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp, hiểu biết về pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra; sau khi phạm tội bị cáo đến Bệnh viện thăm hỏi và khắc phục số tiền 500.000 đồng nhưng anh V không nhận; Tại phiên Tòa hôm nay bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 16-11-2017, do nghi ngờ Hồ Văn T có quan hệ tình cảm với vợ mình nên Hồ Văn V đã vô cớ gây sự chửi bới, đập phá xe máy và đánh

vào môi Hồ Văn T gây chảy máu. Sau khi bị đánh T quay lại lán trại lấy 01 con dao dài 35,5cm, lưỡi bằng kim loại, dài 22,5cm và nói với V “Mi còn đánh ta nữa ta đâm mi luôn”. Nghe vậy V tiến về phía T, T đã sử dụng dao đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng bụng, 02 nhát vào đùi anh V. Hậu quả anh V bị thương tích 73%.

Hành vi sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng bụng là vùng nguy hiểm của người bị hại có thể dẫn đến tử vong, thể hiện ý thức tước đoạt mạng sống của người bị hại. Hậu quả anh V không chết mà chỉ bị thương tích 73% là do được cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T thì thấy: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Do đó đối với bị cáo cần xử phạt thỏa đáng để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét mức độ lỗi của người bị hại, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng; xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp quyết định là hộ nghèo ngoài ra không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cũng như đề nghị của người bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Các khác của quyết định Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T, phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù

được tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 05/02/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tồn